

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 182/2022/HS-ST
Ngày 15-12-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thẩm
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Công Minh
Ông Võ Sĩ Hùng
- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thúy Kiều - Là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Ngô Kiên Định- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2022. Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 182/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 176/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hữu H, sinh năm 1984; Hộ khẩu thường trú: Khóm , phường , thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Chỗ ở hiện nay: như trên. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hữu M (chết) và bà Thái Mỹ V; Vợ: Hữu Nhật Th (ly hôn); Con: 01 người, sinh năm 2010; Tiền sự: không.

- Tiền án: 01 lần. Tại bản án số 07/2020/HS-ST ngày 17.01.2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 09.9.2021, chấp hành xong án phí ngày 25.8.2020.

- Về nhân thân: Năm 2006 bị Tòa án nhân dân huyện U Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Năm 2008 bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Năm 2011 bị đưa đi cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng theo quyết định số 973 ngày 11.10.2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau, chấp hành ngày 24.01.2011, năm 2012 bị bệnh được gia đình bảo lãnh về trị bệnh thì bỏ trốn đến nay chưa chấp hành. Năm 2013 bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”; Tại bản án số 126/2018/HS-ST ngày 11.7.2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 15.9.2019, chấp hành xong án phí ngày 13.9.2018.

Ngày 21.9.2022, bị Công an thành phố Cà Mau khởi tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Bị cáo Nguyễn Hữu H đang bị tạm giam trong vụ án khác tại nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau (có mặt).

Bị hại: Chung Quốc T, sinh năm 1999 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Vĩnh Đ, thị trấn Vĩnh T, huyện Vĩnh Th, tỉnh Kiên G.

Tạm trú: Nhà không số, khóm , phường , thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 19.07.2022, Chung Quốc T, sinh ngày 12.02.1999, trú ấp Vĩnh Đông 1, thị trấn Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang, nằm ngủ trưa tại phòng trọ thuê tháng ở khóm 2, phường 7, thành phố Cà Mau. Tài có để 01 điện thoại di động hiệu Oppo A3S và 01 điện thoại WiKo J4 gần giường ngủ để sạc pin. Trong lúc T ngủ thì có Nguyễn Hữu H đi qua phòng trọ, H nhìn thấy T ngủ có 02 cái điện thoại đang để sạc pin nên H lén lút đi vào phòng của T gỡ dây sạc ra lấy trộm 02 cái điện thoại rồi bỏ đi. Sau khi lấy được tài sản của anh T thì H mang qua tiệm điện thoại Th, tọa lạc tại khóm 1, phường 8, thành phố Cà Mau cầm 01 điện thoại Oppo A3S với giá 800.000đ, còn cái điện thoại WiKo J4 H đem về bán cho Lê Thanh C, sinh năm 1982 ở cùng xóm với giá 350.000. Đối với Ch Quốc T sau khi ngủ thức dậy phát hiện bị mất điện thoại nên đã đến Công an phường 7, thành phố Cà Mau trình báo lúc 16 giờ 20 phút ngày 19.7.2022.

Công an phường 7, thành phố Cà Mau mời H làm việc H thừa nhận đã lấy trộm 02 cái điện thoại di động của anh T như nêu trên và chỉ ra nơi đã bán và cầm điện thoại. Công an đã thu giữ:

01 điện thoại di động nhãn hiệu WIKO Jerry 4, màu xanh đen, model: W – K420, số IMEI: 355811102810240 và 355811102860245; không ghi nhận thông tin danh bạ, tin nhắn, hình ảnh và các mạng xã hội khác. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A3s, màu đen, Ram 2GB, bộ nhớ 16GB, số Seri cfd9635a, số IMEI: 866269041219019; không ghi nhận thông tin danh bạ, tin nhắn, hình ảnh và các mạng xã hội khác.

Tại kết luận định giá tài sản số 68/KL-HĐĐG ngày 19.9.2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự cấp thành phố kết luận: Thời điểm ngày 19 tháng 7 năm 2022:

- 01 điện thoại di động Oppo A3S màu xanh đen, Ram 2GB, bộ nhớ 16GB, đã qua sử dụng là 1.300.000 đồng.

- 01 điện thoại di động hiệu Wiko J4 màu xanh đen, Model W – K 420, đã qua sử dụng là 500.000 đồng

Tổng cộng: 1.800.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án thu giữ là 02 điện thoại di động, ngày 21.9.2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã trả cho Chung Quốc T 01 điện thoại di động hiệu Oppo A3s, màu xanh đen, Ram 2GB, bộ nhớ 16GB, đã qua sử dụng; 01 điện thoại hiệu Wiko J4 màu xanh đen, model: W – k420, đã qua sử dụng. Hiện vụ án không còn vật chứng.

Về trách nhiệm dân sự trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả cho anh Chung Quốc T 02 điện thoại mà H lấy trộm. Hiện anh T không còn yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự. Đối với anh Trần Minh T cầm điện thoại của H bị công an thu hồi nhưng anh T không yêu cầu H bồi thường. Đối với Lê Thanh C mua điện

thoại của H 350.000đ, H đã trả tiền lại cho C nên C không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Tại cáo trạng số 181/CT-VKS ngày 22/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Nguyễn Hữu H về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Hữu H theo cáo trạng số: 181/CT-VKS ngày 22/11/2022 .

- Đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng theo điểm b Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự; Điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Buộc bị cáo nộp lại số tiền 800.000 đồng sung quỹ nhà nước.

Án phí bị cáo phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Qua xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là đã lén lút chiếm đoạt tài sản của Chung Quốc T, tại khu vực phường 7, thành phố Cà Mau với giá trị tài sản là 1.800.000 đồng. Bị cáo thực hiện với hành vi lỗi cố ý trực tiếp, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, đối chiếu các tài liệu, vật chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định điểm b Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Nên cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Hữu H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng pháp luật không oan cho bị cáo.

[3] Xét thấy, hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây mất an ninh trật tự xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Chỉ vì lười lao động, muốn hưởng thụ trên công sức của người khác, nên bị cáo lao vào con đường phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về nhân thân bị cáo có nhân thân rất xấu về tội “Trộm cắp tài sản”; “Cố ý gây thương tích”....; Tại bản án số 07/2020/HS-ST ngày 17/01/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” chấp hành xong hình phạt 09/9/2021, bị cáo chưa được xóa án tích, cho nên lần phạm tội

này bị cáo áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Lẽ ra bị cáo nhiều lần chấp hành án nhưng bị cáo không biết cải sửa thay đổi bản thân tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, cho thấy bị cáo không có hướng phục thiện, cho nên cần áp dụng hình phạt đối với bị cáo thật nghiêm nhằm răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, thiệt hại gây ra không lớn quy định h, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã trả lại cho người bị hại. Hiện bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm phần bồi thường nên không đặt ra xem xét.

Đối với số tiền 1.150.000 đồng là tiền bị cáo bán điện thoại trộm mà có bị cáo đã trả lại cho anh Lê Thanh Cường 350.000 đồng, số tiền còn lại 800.000 đồng bị cáo thu giữ nên buộc bị cáo nộp lại sung quỹ nhà nước là phù hợp.

[6] Áp dụng nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm b Khoản 1 Điều 173; Điểm h, s Khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Buộc bị cáo nộp lại số tiền 800.000 đồng Sung quỹ Nhà nước.

Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (*chưa nộp*).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;

- Nhà tạm giữ;
- VKSND tỉnh Cà Mau, thành phố Cà Mau;
- CAND Thành phố Cà Mau;
- TAND Tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT (TM: TAND TPCM).

Đã ký

Nguyễn Thị Thắm

Số 17/TB-TA

TP.Cà Mau, ngày 20 tháng 02 năm 2023

**THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN SƠ THẨM**

Căn cứ các Điều 260 và 261 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Xét thấy cần sửa chữa, bổ sung bản án do nhầm lẫn trong khâu kiểm tra, nên tại bản án số 182/2022/HSST ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

1- Về nội dung Tại dòng thứ 26 từ trên đếm xuống có ghi “ Tiền án: 01 lần. Tại bản án số 07/2020/HS-ST ngày 17.01.2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 09.9.2021, chấp hành xong án phí ngày 25.8.2020.

- Về nhân thân: Năm 2006 bị Tòa án nhân dân huyện U Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Năm 2008 bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Năm 2011 bị đưa đi cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng theo quyết định số 973 ngày 11.10.2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau, chấp hành ngày 24.01.2011, năm 2012 bị bệnh được gia đình bảo lãnh về trị bệnh thì bỏ trốn đến nay chưa chấp hành. Năm 2013 bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”; Tại bản án số 126/2018/HS-ST ngày 11.7.2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 15.9.2019, chấp hành xong án phí ngày 13.9.2018”.

Nay sửa chữa, bổ sung như sau:

Tiền án 02 lần: Tại bản án số 126/2018/HS-ST ngày 11.7.2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 15.9.2019, chấp hành xong án phí ngày 13.9.2018” và Tại bản án số 07/2020/HS-ST ngày 17.01.2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 09.9.2021, chấp hành xong án phí ngày 25.8.2020.

2- Các phần khác giữ nguyên.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau;
- Cơ quan thi hành án thành phố Cà Mau;
- Lưu hồ sơ tại Tòa án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**Đã ký****Nguyễn Thị Thắm**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thanh Liêm

Nguyễn Thị Ngọc Diệp

Nguyễn Thị Thắm

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Nhà tạm giữ;
- VKSND tỉnh Cà Mau, thành phố Cà Mau;
- CAND Thành phố Cà Mau;
- TAND Tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án卷;
- Lưu VT (TM: TAND TPCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thắm

